

Số: *01* /2015/QĐ-UBND

Phước Long, ngày 26 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành quy định quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường,
bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường,
mỹ quan đô thị trên địa bàn thị xã Phước Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP 24/02/2012 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP 24/02/2012 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà ở và công sở;

Căn cứ Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 107/2014/NĐ-CP ngày 17/11/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 12/5/2011 của Thị ủy Phước Long về tăng cường công tác quản lý đô thị trong tình hình mới;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 446/TTr-QLĐT ngày 14/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trên địa bàn thị xã Phước Long.

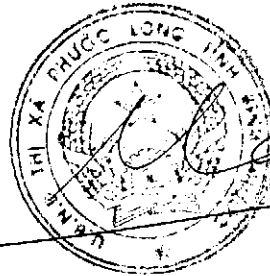
Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 13/01/2012 của UBND thị xã và có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tài chính - kế hoạch, Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin, Trưởng Công an thị xã, Đội trưởng Đội Quản lý trật tự đô thị, Đội trưởng Đội công trình đô thị, Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tư Pháp;
- TTTU, HĐND thị xã;
- CT, PCT. UBND;
- Như điều 3;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ 
CHỦ TỊCH



Mai Xuân Cường

QUY ĐỊNH

Quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trên địa bàn thị xã Phước Long
(Ban hành kèm theo Quyết định số: C/ 12015/QĐ-UBND
ngày 10 / 10 / 2015 của UBND thị xã)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định cụ thể nội dung việc quản lý, bảo vệ và sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trên địa bàn thị xã Phước Long.
2. Xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý và xử lý đối với các hành vi vi phạm trong việc sử dụng vỉa hè, lòng đường đô thị trên địa bàn thị xã.
3. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi tham gia các hoạt động quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường đô thị trên địa bàn thị xã phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về Luật giao thông đường bộ, Luật xây dựng và các nội dung của Quy định này.

Điều 2. Nguyên tắc chung quản lý, sử dụng, bảo vệ vỉa hè, lòng đường

1. Vỉa hè, lòng đường trong đô thị là bộ phận của đường đô thị thuộc sở hữu của Nhà nước phải được quản lý chặt chẽ theo đúng quy hoạch, chỉ giới, mốc giới; các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi hè phố bao gồm các công trình cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, thông tin, môi trường, hệ thống tuyến kỹ thuật và các công trình khác.
2. Vỉa hè đảm bảo phục vụ chủ yếu cho người đi bộ, lòng đường thông suốt cho các loại phương tiện giao thông cơ giới và thô sơ. Khi sử dụng vỉa hè, một phần lòng đường vào mục đích khác phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện đúng các quy định của UBND thị xã Phước Long.
3. Những hành vi vi phạm quy định về quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường sẽ bị xử lý theo Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà ở và công sở; Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, đồng thời tùy theo tính chất, phạm vi và mức độ của hành vi vi phạm cụ thể trong từng trường hợp có thể bị áp dụng các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.



Chương II

CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quản lý việc sử dụng hè phố, lòng đường vào việc đỗ xe

1. Đảm bảo các yêu cầu tại khoản 8, khoản 9 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Phòng Quản lý Đô thị tham mưu trình UBND thị xã cấp phép và bố trí chỗ đỗ xe ô tô trên địa bàn thị xã và các điểm giữ xe đạp, xe máy tạm thời để ra vào cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với vỉa hè trước cửa cơ quan, nhà riêng thuộc địa bàn thị xã.

3. UBND các xã, phường công bố công khai danh mục các địa điểm được phép sử dụng bãi đỗ xe ô tô và điểm giữ xe đạp, xe máy tạm thời trên địa bàn thị xã cùng với quy định quản lý cho từng tuyến đường. Ngoài các địa điểm theo danh mục được công bố, các tổ chức và cá nhân không được sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi đỗ xe riêng của mình và phải bố trí hoặc xin phép nơi đỗ xe cho khách đến làm việc.

4. Hạn chế sử dụng những tuyến đường có vỉa hè nhỏ hơn 3,0m để xe đạp, xe máy. Trong trường hợp cần thiết nếu sử dụng thì phải bảo đảm chừa lại 1,0m dành lối cho người đi bộ.

5. UBND xã, phường có trách nhiệm quản lý trật tự các địa điểm được phép sử dụng bãi đỗ xe ô tô và điểm giữ xe đạp, xe máy tạm thời trên địa bàn mình quản lý.

6. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký lập bãi đỗ xe ô tô và điểm giữ xe đạp, xe máy tạm thời trên địa bàn thị xã để sử dụng vào mục đích kinh doanh có quyền đăng ký và được UBND thị xã cấp phép theo quy định.

7. Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân tổ chức trông, giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên vỉa hè, lòng đường không có giấy phép; hoặc có giấy phép nhưng không đúng nơi quy định.

Điều 4. Quản lý việc sử dụng hè phố để xây dựng vật kiến trúc, lắp đặt mái che

1. Nghiêm cấm tự ý xây dựng, lắp đặt vật kiến trúc trên vỉa hè. Việc lắp đặt tạm thời vật kiến trúc trên vỉa hè để phục vụ các hoạt động du lịch, bưu chính viễn thông, ngân hàng và các hoạt động khác phải được UBND thị xã cấp phép nhưng bảo đảm mỹ quan đô thị, không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông.

2. Tổ chức cá nhân có nhu cầu lắp đặt mái che mưa, che nắng phải báo cáo, xin phép tại UBND xã, phường nơi cư trú và thực hiện đúng những quy định về thiết kế, bảo đảm mỹ quan đô thị và không được ảnh hưởng tới an toàn giao thông.

3. UBND xã, phường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng vật kiến trúc, lắp đặt mái che mưa, che nắng; tổ chức dỡ bỏ vật kiến trúc, mái che mưa, che nắng không đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 5. Quản lý việc sử dụng tạm thời hè phố cho việc cưới, việc tang

1. Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần vỉa hè phục vụ cho việc cưới, việc tang cần liên hệ với UBND xã, phường nơi tổ chức để xin phép.

2. UBND xã, phường chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận cho phép sử dụng tạm thời vỉa hè cho việc cưới, việc tang đối với cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu sử dụng.

3. Thời gian sử dụng tạm thời không quá 48 giờ kể từ khi được UBND xã, phường cho phép và chỉ được sử dụng một phần vỉa hè. Những nơi không có vỉa hè hoặc có chiều rộng nhỏ hơn 2m, có thể sử dụng lòng đường nhưng chỉ được mượn tạm tối đa 1/3 phần mặt đường. Nghiêm cấm hành vi sử dụng >1/3 mặt đường gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông và các phương tiện qua lại.

4. Phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm quản lý chung và khi phát hiện UBND xã, phường cho phép nhưng các cá nhân hộ gia đình vi phạm quy định tại khoản 2, 3 điều này thì buộc UBND xã, phường kiểm tra, nhắc nhở và xử lý hành vi vi phạm theo quy định.

Điều 6. Quản lý việc đào, lấp, thay đổi kết cấu vỉa hè, lòng đường để thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật

1. Đảm bảo các yêu cầu tại điểm a, điểm b, điểm d, điểm e, điểm f, điểm g Khoản 3 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khoan, đào, lấp hoặc tháo dỡ vỉa hè, lòng đường để thi công các công trình ngầm, công trình phục vụ cho hộ gia đình, phải được UBND thị xã cấp giấy phép trên các tuyến đường đô thị được phân cấp quản lý; đồng thời đơn vị thi công có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành về bảo đảm an toàn giao thông, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị và các nội dung ghi trong giấy phép.

3. Trường hợp hộ gia đình xin khoan, đào, lấp hoặc tháo dỡ vỉa hè để thi công đường ống nước sinh hoạt (có hợp đồng với đơn vị cung cấp nước sinh hoạt) hoặc nước thải sinh hoạt phải được Phòng Quản lý đô thị cấp phép

4. Phòng Quản lý đô thị khi cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm kiểm tra đồng thời tiếp nhận hồ sơ hoàn công và chịu trách nhiệm hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoàn công theo giấy phép được cấp.

5. Đơn vị thi công khi đào lòng đường, vỉa hè để xây dựng, lấp đặt, sửa chữa các công trình ngầm, phạm vi thi công phải đảm bảo mặt đường còn lại đủ bố trí 2 làn xe theo 2 chiều khác nhau (đường 2 chiều) hoặc 1 làn xe (đường 1 chiều). Trong trường hợp phạm vi thi công không đảm bảo diện tích mặt đường để bố trí làn xe cho các phương tiện giao thông, đơn vị thi công phải có biển báo lộ trình thay thế đường đi qua khu vực có công trường thi công, trường hợp không có đường đi qua khu vực thi công phải có người hướng dẫn giao thông và phải hoàn đủ nguyên trạng phần công trình đã tháo dỡ để thi công, bảo đảm kỹ, mỹ thuật chất lượng công trình.

6. Đơn vị thi công các công trình mương, cống thoát nước khi cần mượn 1 phần lòng đường để đổ vật liệu thi công thì chỉ được mượn tạm tối đa 1/3 phần mặt đường. Nghiêm cấm hành vi sử dụng >1/3 mặt đường gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông và các phương tiện qua lại. Phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm thông báo cho UBND xã, phường nơi có công trình xây dựng biết để địa phương phối hợp giám sát việc thực hiện theo giấy phép của đơn vị thi công.

Điều 7. Quản lý việc xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lòng đường

1. Đảm bảo các yêu cầu tại điểm b khoản 5 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình nổi, như: hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các công trình phục vụ công cộng phải được UBND thị xã cấp phép.

3. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lề đường phải thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép và các quyết định về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đô thị, vệ sinh môi trường. Không được lắp đặt, xây dựng bụi, bệ dắt xe, bậc tam cấp gây ảnh hưởng đến hoạt động của phương tiện giao thông và người đi bộ trên vỉa hè, lòng đường làm mất mỹ quan đô thị.

4. Tổ chức, cá nhân khi lắp đặt mới, thay thế đường dây điện, thông tin liên lạc, chiếu sáng ở những tuyến phố, khu vực mà có thực hiện ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phải bố trí đi ngầm dưới vỉa hè, lòng đường, phải có bản vẽ thiết kế công trình ngầm.

Điều 8. Quản lý việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để trưng chuyển vật liệu phục vụ thi công, xây dựng công trình

1. Việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để trưng chuyển vật liệu phục vụ thi công xây dựng công trình đối với tổ chức phải được UBND thị xã cấp phép.

2. Đối với cá nhân, hộ gia đình phải được UBND phường, xã xác nhận chuyển phòng Quản lý đô thị cấp phép.(trước khi xin phép sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường tổ chức, cá nhân phải có giấy phép xây dựng công trình theo quy định)

3. Thời hạn sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để tập kết vật liệu được ghi cụ thể trong nội dung giấy phép, thời hạn này phụ thuộc vào tiến độ thi công hoàn thành công trình, thời gian hoàn thiện tầng trệt của công trình đối với công trình xây dựng dân dụng và phải đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị. Phải dành tối thiểu 1,5m tính từ mép ngoài bó vỉa hè cho người đi bộ.

4. Trong trường hợp việc tập kết vật liệu xây dựng đòi hỏi mặt bằng lớn, vượt quá phạm vi cho phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè, cơ quan có thẩm quyền có thể xem xét việc cấp phép sử dụng tạm thời toàn bộ vỉa hè để phục vụ hoạt động trên. Tổ chức, cá nhân được cấp phép không được tự ý thay đổi, xây dựng làm biến dạng lòng đường, vỉa hè.

5. Phòng Quản lý đô thị kết hợp với UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra và tham mưu xử phạt những trường hợp tự ý sử dụng, cải tạo vỉa hè, lòng đường, lề đường, các cửa thu nước trên địa bàn thị xã

6. UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra và xử phạt những trường hợp tự ý sử dụng, cải tạo vỉa hè, lòng đường, lề đường, các cửa thu nước trên địa bàn mình quản lý.

Điều 9. Bảo đảm vệ sinh vỉa hè, lòng đường, cửa thu nước

1. Tổ chức, đơn vị, hộ gia đình có trách nhiệm giữ gìn, bảo đảm vệ sinh vỉa hè, lòng đường, cửa thu nước và mỹ quan đô thị phía trước trụ sở cơ quan, đơn vị và nhà riêng, không xả rác, đặc biệt là xả rác xuống mương và hố ga thoát nước, cửa thu nước khu đất công cộng. Không để cá nhân, tổ chức đưa hàng hóa vật dụng bày bán trước trụ sở cơ quan, đơn vị và nhà riêng, kịp thời ngăn chặn và thông báo cho UBND xã, phường và các cơ quan chức năng về những trường hợp cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm làm ảnh hưởng vệ sinh vỉa hè, lòng đường, cửa thu nước để có biện pháp xử lý.

2. Mọi hành vi vi phạm quy định về bảo đảm vệ sinh môi trường, làm rơi vãi chất thải, nguyên liệu, vật liệu, đồ rác, xả rác xuống mương và hố ga thoát nước, cửa thu nước, đổ phế thải ra vỉa hè, lòng đường khu đất công cộng phải được xử lý theo các quy định, Nghị định của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng, giao thông, đô thị và vệ sinh môi trường.

3. Phòng Quản lý đô thị chỉ đạo Đội quản lý trật tự đô thị phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra và tham mưu xử phạt những trường hợp làm rơi vãi chất thải, nguyên liệu, vật liệu, đồ rác, nhất là xả rác xuống mương và hố ga thoát nước, cửa thu nước, vỉa hè, lòng đường, khu đất công cộng; đốt lửa trên vỉa hè, lòng đường, lề đường và các vỉ sắt tại các cửa thu nước trên địa bàn thị xã

4. UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra và xử phạt những trường hợp làm rơi vãi chất thải, nguyên liệu, vật liệu, đồ rác, xả rác xuống mương và hố ga thoát nước, cửa thu nước, vỉa hè, lòng đường, khu đất công cộng; đốt lửa trên vỉa hè, lòng đường, lề đường và các vỉ sắt tại các cửa thu nước trên địa bàn mình quản lý.

5. Đội công trình đô thị có trách nhiệm quét dọn vỉa hè, lòng đường, lề đường, vệ sinh cửa thu nước, công viên, hoa viên, đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

Điều 10. Quản lý cây xanh trên vỉa hè

1. Trên vỉa hè các tuyến đường phố, các dải phân cách được bố trí trồng các loại cây xanh đô thị, Phòng Quản lý đô thị chịu trách nhiệm lập quy hoạch trồng cây xanh đô thị; Đội Công trình đô thị lập kế hoạch trồng và quản lý chăm sóc cây xanh đô thị theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Cấm tùy tiện trồng các loại cây tạp không có trong danh mục quy hoạch cây trồng trên địa bàn tỉnh; cấm tự ý chặt, hạ cây xanh, di dời, bẻ cành, chặt rễ và các hành vi khác làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây. Khi có nhu cầu cắt hạ cây xanh phải được phép của UBND thị xã.

3. Mọi vi phạm về trồng và bảo vệ cây xanh công cộng đều bị xử phạt theo quy định hiện hành. Trường hợp chặt, hủy hoại cây trồng lâu năm, cây cổ thụ có giá trị lịch sử, giá trị bảo vệ môi trường, giá trị kinh tế (được cơ quan Nhà nước quản lý) bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Phòng Quản lý đô thị chỉ đạo Đội quản lý trật tự đô thị kết hợp với UBND các xã, phường, Hạt kiểm lâm tổ chức kiểm tra và tham mưu xử phạt những trường hợp tự ý chặt, hạ cây xanh, di dời, bẻ cành, chặt rễ và các hành vi khác làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trên địa bàn thị xã

5. UBND các xã, phường tổ chức kiểm tra và xử phạt những trường hợp tự ý chặt, hạ cây xanh, di dời, bẻ cành, chặt rễ và các hành vi khác làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trên địa bàn mình quản lý.

6. Đội công trình đô thị có trách nhiệm chăm sóc, cắt tỉa cây xanh đảm bảo sự tăng trưởng của cây, mỹ quan đô thị .

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN VÀ THỜI HẠN CẤP PHÉP

Điều 11. Thủ tục cấp phép

1. Hồ sơ xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, thay đổi kết cấu, lắp đặt các công trình ngầm trên vỉa hè: thành phần hồ sơ gồm: (01 bộ)

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng một phần lòng đường, vỉa hè theo Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè (có xác nhận của UBND xã, phường đối với các trường hợp yêu cầu xin phép tại Điều 8 Quy định này). Bản vẽ phải thể hiện rõ vị trí sử dụng, kích thước sử dụng kèm theo phụ lục 2 theo quy định này.

c) Văn bản pháp lý khác (nếu có) liên quan đến nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè.

Trường hợp thi công xây dựng, sửa chữa công trình thì yêu cầu có bản sao giấy phép xây dựng hoặc sửa chữa do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. UBND thị xã cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu quy định tại khoản 4 Điều 3, khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 8 Quy định này (hồ sơ nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thị xã). UBND các xã, phường có trách nhiệm cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu quy định tại khoản 2 Điều 4 và Điều 8 của quy định này. Thành phần hồ sơ nêu ở Khoản 1 và theo mẫu giấy phép tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

3. Thời gian cấp phép:

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc.

Trường hợp không giải quyết việc cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép để biết.

4. Đối với việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè, thời hạn cấp phép tương ứng với thời gian xin phép sử dụng và không quá 6 tháng cho mỗi lần cấp phép.

Điều 12. Gia hạn giấy phép

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép 15 ngày, các tổ chức cá nhân phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn của giấy phép thấp hơn hoặc bằng với thời gian cấp phép sử dụng trước đó và chỉ áp dụng một lần. Sau thời gian gia hạn này, tổ chức và cá nhân tiếp tục có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè thì phải tiến hành xin cấp phép mới.

2. Thủ tục xin gia hạn bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè (không kèm bản vẽ) theo phụ lục 4 kèm theo Quy định này.

b) Giấy phép cũ (bản chính).

3. Thời gian giải quyết: không quá 05 (năm) ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp.

Điều 13. Cam kết bảo vệ kết cấu hạ tầng và vệ sinh môi trường

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hàng năm phải ký bản cam kết với UBND xã, phường vào đầu năm theo Phụ lục 5 kèm theo Quy định này.

Chương IV PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 14. Trách nhiệm của các phòng ban thị xã

1. Phòng Quản lý đô thị:

a) Thực hiện chức năng theo phân công, phân cấp của ủy ban nhân dân thị xã, là cơ quan tiếp nhận và tham mưu UBND thị xã cấp phép.

b) Đề xuất danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục tuyến đường được phép đỗ xe dưới lòng đường (bao gồm có thu phí và không thu phí đỗ xe) trình UBND thị xã quyết định. Triển khai việc lắp đặt biển báo quy định khu vực cho phép đỗ xe có thu phí dưới lòng đường.

c) Thực hiện trách nhiệm trong công tác phối hợp với UBND các xã, phường về quản lý, bảo trì, nâng cấp và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị.

d) Thống nhất với UBND các xã, phường về danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa.

e) Phối hợp với UBND các xã, phường theo phân cấp quản lý, trên cơ sở chiều rộng mặt cắt đường, loại đường phố, tính chất đường phố, khả năng thông xe để ban hành danh mục tuyến đường cho phép đỗ xe dưới lòng đường.

k) Phối hợp với xã, phường tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường ngoài mục đích giao thông; kiên quyết xử lý đối với tình trạng vi phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị tại khu vực được cấp phép sử dụng.

l) Trực tiếp quản lý đường đô thị theo phân công của UBND thị xã.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

a) Chủ trì, phối hợp với phòng Quản lý Đô thị tham mưu trình UBND thị xã về mức thu phí sử dụng lòng đường, vỉa hè để kinh doanh bãi giữ xe ô tô và điểm giữ xe máy, xe đạp trình sở Tài chính phê duyệt.

b) Hướng dẫn việc thu và quản lý phí sử dụng, lòng đường, vỉa hè theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin:

a) Tuyên truyền, vận động để mọi tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đúng các quy định về sử dụng lòng đường, vỉa hè.

b) Phổ biến kịp thời các thông tin liên quan đến nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Xem đây là một trong các tiêu chuẩn để xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

3. Công an thị xã:

Phối hợp với phòng Quản lý đô thị và UBND các xã, phường:

a) Kiểm tra trật tự an toàn giao thông trên lòng đường, vỉa hè thuộc địa bàn phụ trách.

b) Thực hiện xử lý các vi phạm sử dụng lòng đường, vỉa hè theo thẩm quyền quy định.

c) Lập danh mục các khu vực, tuyến đường, các vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè, được phép đỗ xe dưới lòng đường.

4. Đội Quản lý trật tự đô thị:

a) Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Đội trong việc phối hợp kiểm tra xử lý các trường hợp cố tình vi phạm quy định về quản lý sử dụng tạm thời vỉa hè lòng đường trên địa bàn thị xã.

b) Lập kế hoạch phối hợp với các xã phường và đề nghị UBND các xã phường cử lực lượng cùng tham gia phối hợp xử lý các vi phạm trên địa bàn xã phường quản lý khi có yêu cầu (như lực lượng dân quân, bảo vệ dân phố. . .).

c) Phối hợp với Đội Thanh tra giao thông tỉnh, Công an thị xã, UBND các xã phường tạm giữ các tang vật vi phạm, lập biên bản đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm tham mưu Phòng Quản lý đô thị trình UBND thị xã xử phạt theo quy định.

5. Đội Công trình đô thị:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Đội đã được UBND thị xã giao và các nhiệm vụ tại mục 5 Điều 9 và mục 6 Điều 10 của Quy định này.

Điều 15. Trách nhiệm UBND xác phường, xã.

1. Chủ động tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè, lòng đường theo chức năng, thẩm quyền được quy định. Phối hợp với các cơ quan và Đội quản lý trật tự đô thị theo chức năng nhiệm vụ.

2. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường ngoài mục đích giao thông đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện không đúng với những quy định nêu trên.

3. Thực hiện cấp phép và thu phí sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường theo thẩm quyền một số nội dung tại quy định này đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông.

4. Thực hiện chế độ báo cáo hàng quý và đột xuất theo yêu cầu của UBND thị xã về hiện trạng vỉa hè và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

Điều 16. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè và các nội dung yêu cầu trong giấy phép.

2. Thực hiện nghĩa vụ đóng phí sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè trên các tuyến đường được quy định.

3. Đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị khu vực lòng đường, vỉa hè được cấp phép sử dụng tạm thời.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quy định này được xem xét khen thưởng theo quy định.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. UBND các xã, phường có trách nhiệm phối hợp với phòng Quản lý đô thị, phòng Tài chính – Kế hoạch và các phòng, ban liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

2. Đài truyền thanh thị xã tổ chức tuyên truyền quy định này trên các phương tiện truyền thanh để các cá nhân tổ chức biết và thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc hay cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm tổng hợp và đề xuất UBND thị xã xem xét giải quyết./.

PHỤ LỤC 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN VÍA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG

Kính gửi: UBND

Tôi tên là: (hoặc tên Tổ chức)

Địa chỉ thường trú:

CMND số (đối với cá nhân): do (nơi cấp) ngày
..... tháng năm

Điện thoại số:

Xin sử dụng vỉa hè, lòng đường trước, sau hoặc bên cạnh nhà số:

Kích thước vỉa hè, lòng đường hiện hữu: Chiều dài m x Chiều rộng m
= m²

Kích thước xin sử dụng: Chiều dài m x Chiều rộng (chiều ngang nhà)
..... m = m²

Thời gian sử dụng:, từ ngày đến ngày

Mục đích sử dụng:

(Phần cam kết của cá nhân, đơn vị xin sử dụng)

Ngày tháng năm

(ký tên)

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

PHỤ LỤC 2

ỦY BAN NHÂN DÂN
.....(1)
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày..... tháng năm 201....

BẢN CAM KẾT BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHU VỰC CƯ TRÚ VÀ ĐỨNG CHÂN NĂM 20.....

Căn cứ quyết định số/2011/QĐ-UBND ngày tháng
Năm 2011 về ban hành quy định quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo đảm
trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trên địa bàn thị
xã Phước Long.

1. Đại diện (1)

Ông (Bà):, chức vụ:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

- Điện thoại: ; Fax:; Email

2. Đại diện (2)

Ông (Bà):, chức vụ:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

- Điện thoại: ; Fax:; Email

Cùng nhau xác định:

- Đường, (hẻm) (sân chợ, lối đi)

+Lộ giới rộng: m (tính từ tim đườngm); Bề rộng sân chợ,
lối đim)

+ Hiện trạng: Vỉa hè và cống thoát nước đã xây dựng, chưa
xây dựng)

+ Các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.....

Đại diện (2) xin gửi đến(1)... những nội
dung cam kết sau:

- Không xả rác bừa bãi, nhất là xả rác xuống mương, hố ga thoát nước.

- Không đậu xe ô tô và lưu thông trên vỉa hè, mương thoát nước, nếu thấy
xe ô tô đậu vỉa hè trước nhà, phải báo ngay cho cơ quan chức năng và những
đơn vị có trách nhiệm.

- Nếu thi công công trình phải tập kết vật liệu xây dựng tạm thời trên vỉa hè phải xin cấp phép và cam kết vệ sinh trả lại đúng nguyên trạng, nếu để mất vệ sinh hoặc hư hỏng vỉa hè, lòng đường sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định.

- Không lấn chiếm hành lang đường bộ (nếu đã lấn chiếm phải tự tháo dỡ trước ngày, tháng, năm), bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật gồm.....)

- Cam kết làm vệ sinh môi trường sạch sẽ trong phạm vi vỉa hè phía trước nhà ở, cơ quan, đơn vị.

- Trong trường hợp phát hiện các đối tượng gây hư hại vỉa hè và công thoát nước, công trình hạ tầng khác phải báo ngay cho Chủ tịch xã, phường..... số điện thoại di động:

- Nếu xảy ra hư hại vỉa hè và công thoát nước, công trình hạ tầng khác lý do chủ quan, phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường hư hại xảy ra.

(Hàng năm nếu Đại diện ... (2)... có thành tích do tổ dân phố bình chọn, được đại diện ... (1)... xét đề nghị khen thưởng).

Số điện thoại trực: - Trưởng phòng Quản lý đô thị: 0919.193099

- Đội trưởng Đội QLTTĐT: 0913.653165.

- Chủ tịch UBND xã, phường:

Đại diện 2
(Ký tên hoặc đóng dấu)

Đại diện 1
(Ký tên hoặc đóng dấu)

(1) UBND cấp xã, phường;

(2) Chủ hộ, Chủ quầy sạp buôn bán, Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp.

MẪU BẢN VẼ XIN PHÉP SỬ DỤNG VÍA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG
(Địa chỉ công trình:)

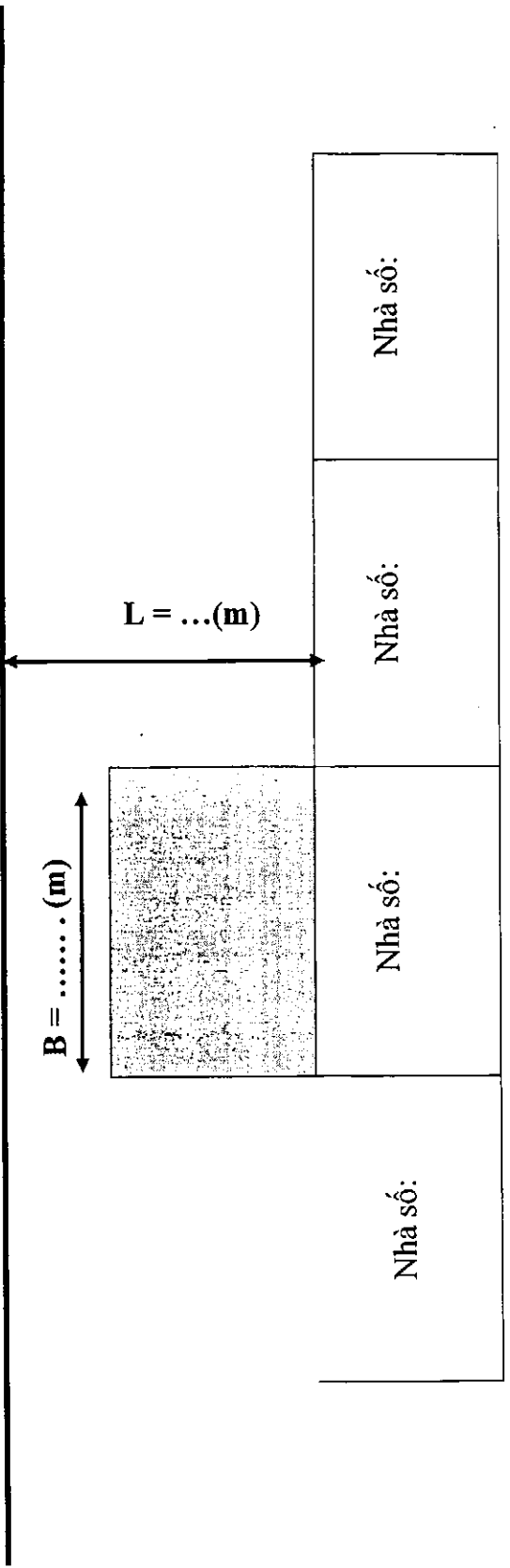
ĐƯỜNG A



HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG C



HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG B



Ghi chú:

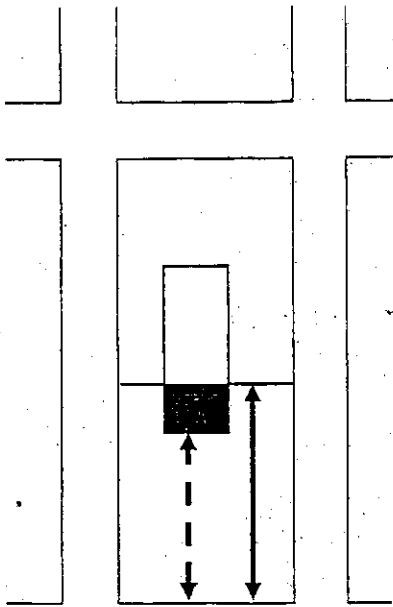
Vị trí xin phép sử dụng:

Diện tích: $L(m) \times B(m) = S(m^2)$

ỦY BAN NHÂN DÂN

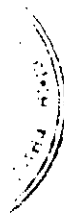
Cho phép:
CMND (Đối với cá nhân):
Địa chỉ:
Đường
Phường (xã)
Huyện, TP
Được phép tạm thời sử dụng một phần vỉa hè, lòng đường
Vào mục đích:
Kích thước, diện tích:
Theo đúng vị trí được lập
Tính chất sử dụng:
Giờ sử dụng trong ngày: giờ đến giờ
Số ngày (tháng) sử dụng:
Giấy phép có giá trị từ ngày đến ngày
Lệ phí sử dụng:
....., ngày tháng năm

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ CẤP PHÉP



GIA HẠN

Lý do:
Đến ngày:
....., ngày tháng năm



UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/GP

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY PHÉP

1. Sử dụng đúng mục đích ghi trong giấy phép.
2. Không được sang nhượng và tự ý sửa đổi nội dung đã ghi trong giấy phép, nếu cần thay đổi thì phải xin phép.
3. Khi giấy phép hết hạn, nếu còn nhu cầu sử dụng via hè thì phải làm đơn xin gia hạn.
4. Trường hợp mất giấy phép, phải có đơn xin cấp lại và nêu lý do mất giấy phép cũ để xét cấp lại giấy phép mới.
5. Xuat trình giấy phép cho các đoàn kiểm tra quản lý sử dụng via hè hoặc cơ quan nhà nước quản lý ngành kinh doanh.
6. Phải chấp hành các quy định của nhà nước về trật tự an toàn, vệ sinh công cộng và quy định sử dụng via hè.
7. Nếu vi phạm các điều nêu trên, cá nhân và tổ chức xin phép cấp giấy phép sử dụng sẽ bị thu hồi giấy phép và bị xử lý theo quy định.

GIẤY PHÉP

SỬ DỤNG TẠM THỜI VIA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG